

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 01-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Kỳ Trung
2. Ông Trần Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lý Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại Văn phòng khu phố An Khương, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

LNTT, sinh năm 20.., tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp TL, xã MHB, huyện ĐH, tỉnh LA; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: LVT và bà NTX; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 16-9-2022, đến ngày 25-9-2022 bị tạm giam đến nay, “có mặt”.

Bị hại: Anh TCH, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp TH, xã ĐLH, huyện ĐH, tỉnh LA, “xin vắng mặt”.

Người làm chứng: Anh NPD, sinh năm 1981; ấp TH, xã ĐLH, huyện ĐH, tỉnh LA, “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, T bàn bạc với người tên N (không rõ địa chỉ) đến khu vực thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, tìm tài sản của người dân để lấy trộm, đem bán. Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 16-9-2022, N điều khiển xe mô tô biển số 62P2-375.52 chở T đến khu vực phía trước cổng khu công nghiệp Trảng Bàng thuộc khu phố An Bình, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius-BGY3, màu xám xanh đen, biển số 62P2-360.07 của anh TCH dừng cặp lề đường, không có người trông coi. N dừng xe lại, đưa cho T 01 cây đoản bằng kim loại đi đến bẻ khóa xe của anh H rồi cùng nhau điều khiển về hướng huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi anh H phát hiện bị mất trộm xe mô tô, đã dùng thiết bị định vị truy tìm đến khu vực ấp TL, xã MHB, huyện ĐH, tỉnh LA thì bị phát hiện và cùng người dân bắt quả tang T cùng xe mô tô biển số 62P2-360-07 của anh H giao cho Cơ quan Công an, còn N bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 16-9-2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius BGY3, màu xám xanh đen, biển số 62P2-360-07 trị giá 24.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 62P2-375.52, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh, số khung: RLHHC090X3Y438754, số máy: bị đục xóa, dung tích xi lanh 97cm³; 01 biển kiểm soát số 50Y1-623.79; 01 bình xịt bằng kim loại, dạng hình trụ tròn, có tay cầm, màu sơn vàng đen, trên thân có chữ “TAKE DOWN”, cao 23cm, đường kính 6,5cm.

Qua xác minh thể hiện LNTT không có tài sản, nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh TCH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 74/CT-VKSTrB ngày 31-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo LNTT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại xin vắng mặt và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại và người làm chứng có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 16-9-2022, tại khu phố An Bình, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, T lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius-BGY3, màu xám xanh đen, biển số 62P2-360.07 của anh H trị giá 24.300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 62P2-360.07 của anh H trị giá 24.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo là **tình tiết**

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người tên N mà bị cáo T khai đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh H, hiện không rõ họ tên và địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 62P2-360.07, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn xám xanh đen, số khung: RLCUE372NY138994, số máy: E32VE555155, dung tích xi lanh 110cm³; 01 biển kiểm soát số 62P2-360.07. Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử lý trả lại cho bị hại anh H và anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 62P2-375.52, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh, số khung: RLHHC090X3Y438754, số máy: bị đục xóa, dung tích xi lanh 97cm³, bị cáo T khai là của Nchở bị cáo đi trộm cắp tài sản, hiện nên đã bỏ trốn. Qua lời khai của anh V, sinh năm 1994, địa chỉ: ấp TL, xã MHB, huyện ĐH, tỉnh LA, xe mô tô biển số 62P2-375.52 do anh V mua lại xe cũ vào tháng 6-2022, sau đó sửa chữa và bán cho người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ vào tháng 7/2022, với giá 15.000.000 đồng, không có giấy tờ mua bán, hiện anh V đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy ngày 02-6-2022, chưa sang tên là tài sản hợp pháp của N cùng với bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 biển kiểm soát số 50Y1-623.79; 01 bình xịt bằng kim loại, dạng hình trụ tròn, có tay cầm, màu sơn vàng đen, trên thân có chữ “TAKE DOWN”, cao 23cm, đường kính 6,5cm không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo LNTT 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-9-2022.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận anh H không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát số 50Y1-623.79; 01 bình xịt bằng kim loại, dạng hình trụ tròn, có tay cầm, màu sơn vàng đen, trên thân có chữ “TAKE DOWN”, cao 23cm, đường kính 6,5cm.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 62P2-375.52, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh, số khung: RLHHC090X3Y438754, số máy: bị đục xóa, dung tích xi lanh 97cm³ do anh V đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy ngày 02-6-2022.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường) và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Tx. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS Tx. Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN TÂM